

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 518/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 23-9-2020.

V/v tranh chấp “Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Giang.

2. Ông Nguyễn Trung Trực.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Ái Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Lý Nguyễn Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 09 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 401/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 08 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2020/QĐXX-ST ngày 25 tháng 08 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng Tr, sinh năm 1985 (có mặt);

Địa chỉ: ấp L, xã B, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;

Bị đơn: Anh Nguyễn Bá C, sinh năm 1982 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp L, xã B, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 20/7/2020 và quá trình giải quyết vụ án, lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng Tr trình bày:

Chị và anh Nguyễn Bá C sống chung từ năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Trong quá trình chung sống có 01 con chung là cháu Nguyễn Trọng K, sinh ngày 09/9/2009. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do không hợp nhau trong cuộc sống vợ chồng, không có tiếng nói chung nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng lạnh nhạt kéo dài đã nhiều năm không hàn gắn lại được. Chị và anh C đã nhiều năm không hàn gắn lại được. Nay chị xin được ly hôn với anh Nguyễn Bá C.

Về con chung: Có 01 con chung. Hiện cháu đang sống với chị nếu Tòa cho ly hôn, chị xin được nuôi cháu Trọng K và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn anh Nguyễn Bá C: Trong suốt quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Bá C biết để tham gia theo quy định nhưng anh C vẫn không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, cũng không cung cấp chứng cứ hoặc có ý kiến bằng văn bản.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Hồng Tr vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Bá C, yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án như sau:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tòa án xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thực hiện thủ tục cấp tổng đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần tham gia xét xử được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân

sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung: Xét thấy tình cảm vợ chồng của chị Tr và anh C đã có mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Tr, giao con chung là cháu Nguyễn Trọng K cho chị Tr tiếp tục nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án; Sự có mặt, vắng mặt đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Chị Nguyễn Thị Hồng Tr và anh Nguyễn Bá C tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 131 do Ủy ban nhân dân xã B, huyện Chợ Gạo cấp ngày 18 tháng 12 năm 2007 nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Tr và anh C là hợp pháp.

Chị Tr khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh C và yêu cầu được nuôi dưỡng con chung nên đây là vụ án “Ly hôn, nuôi con”. Xét anh Nguyễn Bá C cư trú tại ấp L, xã B, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho cho anh Nguyễn Bá C theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, anh C vắng mặt không lý do cho nên Hội đồng xét xử căn cứ các điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh C.

[2]. Về pháp luật nội dung:

[2.1]. Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị Hồng Tr về việc yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Bá C, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào lời trình bày, các chứng cứ do đương sự cung cấp thì giữa chị Tr và anh C tổ chức đám cưới năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã

B, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang ngày 18/12/2007. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2015, chị Tr và anh C phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm. Gia đình hai bên đã hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không đạt được kết quả. Chị Tr và anh C đã sống ly thân từ đầu năm 2017 cho đến thời điểm hiện tại, cuộc sống vợ chồng tự ai nấy lo, không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau.

Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Bá C nhưng anh C không có ý kiến gì đối với yêu cầu được ly hôn của chị Tr. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì xem như anh C không có phản đối gì đối với yêu cầu được quyền ly hôn của chị Tr.

Vì thế Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống vợ chồng giữa chị Tr và anh C không còn hạnh phúc, cuộc sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được cho nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng Tr.

[2.2]. Xét về yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung, Hội đồng xét xử xét thấy:

Chị Tr và anh C có 01 con chung là cháu Nguyễn Trọng K, sinh ngày 09/9/2009. Hiện nay cháu K đang sống cùng chị Tr.

Theo bản tự khai và biên bản lấy lời khai ngày 24/8/2020, cháu Nguyễn Trọng K khai: Nếu ba mẹ không còn ở chung với nhau, con xin được ở với mẹ Nguyễn Thị Hồng Tr.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện nay cháu Nguyễn Trọng K sống với chị Tr sức khỏe vẫn tốt, phát triển bình thường. Cháu K cũng có nguyện vọng được ở với chị Tr. Đồng thời trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Bá C nhưng anh C không có ý kiến gì về việc con chung.

Do đó, để đảm bảo về vật chất, tinh thần và sự phát triển bình thường của con chung, việc giao con chung là cháu Nguyễn Trọng K cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp.

[2.3] Về yêu cầu cấp dưỡng:

Chị Nguyễn Thị Hồng Tr không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Tr khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Tr phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điều 92, 147, 227, 228, 264, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

Căn cứ vào Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng Tr:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng Tr được quyền ly hôn với anh Nguyễn Bá C.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Trọng K sinh ngày 09/9/2009 cho chị Nguyễn Thị Hồng Tr trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Thị Hồng Tr không yêu cầu anh Nguyễn Bá C cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở cha mẹ thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con chung khi C thiết có thể thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

2. Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hồng Tr phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Tr đã nộp theo biên lai thu số 0004025 ngày 29/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Chị Tr đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Chị Nguyễn Thị Hồng Tr có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Bá C được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Gạo;
- CCTHADS huyện Chợ Gạo;
- UBND xã B, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Phương Dung